ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 283/BC-UBND	*Chư Sê, ngày 27 tháng 6 năm 2022*

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển KT - XH, QP - AN 6 tháng đầu năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2022

Kính gửi: Kỳ họp thứ Năm – HĐND huyện khóa X.

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA LÃNH ĐẠO UBND HUYỆN:

- Tăng cường công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự và an toàn xã hội, Đẩy mạnh các biện pháp phòng, chống cháy nổ và phòng chống vi phạm về pháo trong dịp tết nguyên đán Nhâm Dần năm 2022. Tăng cường tuần tra, kiểm soát, bảo đảm trật tự ATGT trước, trong và sau Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022.

- Chỉ đạo các hoạt động chống trốn, duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu đảm bảo ANCT từ huyện đến cơ sở. Phân công lực lượng bám địa bàn, nắm bắt tình hình cơ sở.

- Tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm trong dịp Tết nguyên đán Nhâm Dần như: cấp phát kinh phí hỗ trợ Tết cho các đối tượng đảm bảo kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng; Tăng cường các biện pháp quản lý, điều hành và bình ổn giá trong dịp Tết; Thực hiện kiểm tra, kiểm soát chống buôn lậu, gian lận thương mại, chống hàng giả, hàng kém chất lượng; Thực hiện chỉnh trang đô thị; Thực hiện tốt các biện pháp phòng dịch Covid-19 trong dịp Tết…

- Tổ chức triển khai nhiệm vụ và ban hành các văn bản theo tinh thần chỉ đạo của Trung Ương, của Tỉnh về công tác phòng dịch Covid-19. Chỉ đạo các địa phương đẩy nhanh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tiêm vaccine phòng dịch Covid-19 trên toàn huyện.

- Chỉ đạo triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; công tác phòng cháy và chữa cháy rừng trong mùa khô năm 2022.

- Tăng cường giám sát công tác phòng, chống dịch bệnh: Covid-19, Sốt xuất huyết, cúm (H_5N_1; H_7N_9), sốt xuất huyết... Triển khai Kế hoạch đảm bảo ATTP tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022.

- Chỉ đạo tập trung giải quyết các vướng mắc của các công trình bồi thường, giải phóng mặt bằng còn tồn đọng trên địa bàn huyện. Trong đó chú trọng đến các công trình trường Nguyễn Bỉnh Khiêm, đường Phan Đình Phùng, Trạm biến áp 220kV Chư Sê và đấu nối, đường dây 110kV sau TBA 220kV Chư Sê, đường liên huyện Chư Prông – Chư Sê – Chư Pưh, Khu dân cư xã Dun và Ia Pal…

- Chỉ đạo triển khai các nội dung cho công tác bầu cử thôn trưởng nhiệm kỳ 2022-2025.

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện đã tập trung làm việc với các phòng, ban chức năng của huyện; đi công tác cơ sở; định hướng, chỉ đạo việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong 6 tháng đầu năm 2022. Làm việc với các đoàn công tác của các Sở, ngành của tỉnh; tham dự các Cuộc họp, Hội nghị do Trung Ương, UBND tỉnh và các sở, ngành của tỉnh tổ chức.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRÊN LĨNH VỰC KINH TẾ.

Đánh giá tốc độ tăng trưởng kinh tế quý 6 tháng đầu năm 2022: Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn huyện ước đạt 6.513,32 tỷ đồng (theo giá so sánh 2010) đạt 109,53% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, Ngành nông lâm nghiệp đạt 1.973,09 tỷ đồng, đạt 107,43 % so với cùng kỳ năm trước; Ngành công nghiệp xây dựng là 2.397 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước bằng 109,45%, ngành thương mại dịch vụ đạt 2.143,23 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm trước bằng 111,63 %. Cơ cấu kinh tế của ngành nông nghiệp chiếm tỷ trọng 30,73%, ngành công nghiệp xây dựng chiếm 37,11%, ngành dịch vụ chiếm 32,17%. Nhìn chung nền kinh tế đang dần phục hồi, phát triển trở lại sau đại dịch Covid-19 và chuyển dịch đúng hướng với nghị quyết HĐND huyện đề ra. Nhu cầu phát triển của ngành công nghiệp, thương mại và dịch vụ có tốc độ tăng cao *(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).*

1. Công tác Nông – Lâm nghiệp:

- *Về trồng trọt:* Giá trị sản xuất ngành nông lâm nghiệp (theo giá so sánh 2010) đạt 1.973,09 tỷ đồng, đạt 107,43 % so với cùng kỳ năm trước. Tổng diện tích gieo trồng trên địa bàn huyện đến nay là **33.963,8** ha đạt 91,97% KH tỉnh và 90,15% KH huyện và 93,47% NQ HĐND huyện. Tổng sản lượng lương thực ước đạt 9.177 tấn, đạt 23,86% KH tỉnh và 23,29% KH huyện và 23,44% NQ HĐND huyện. Cụ thể:

+ Tổng diện tích gieo trồng vụ Đông Xuân 2021-2022 ước đạt 2.180,65 ha *(đạt 90,5% KH tỉnh; 90,1% KH huyện và bằng 108,7% so với cùng kỳ năm trước)*[1]. Việc gieo trồng bảo đảm đúng thời vụ, đủ nước tưới cho cây trồng, cơ bản đạt kế hoạch của Tỉnh, Huyện giao và tăng so với cùng kỳ năm 2021. Tuy nhiên, diện tích gieo trồng cây hàng năm đến nay chỉ đạt 31,6% chỉ tiêu KH được giao do diện tích ngô sinh khối theo KH tỉnh giao cho huyện 250 ha nhưng thực tế sản xuất của người dân trên địa bàn huyện chỉ có 18,35ha. Tổng diện tích gieo trồng vụ Mùa là

---

[1] - Lúa vụ Đông Xuân 2021-2022: Diện tích gieo trồng: 1.610 ha, đạt 100,6% KH tỉnh và 100% KH huyện; Năng suất: 57 tạ/ha, đạt 100,9% KH tỉnh và 100% KH huyện; Sản lượng: 9.177 tấn, đạt 101,5 % KH tỉnh và 100% KH huyện; tăng 0,31% so với cùng kỳ năm trước.
- Rau các loại: Diện tích gieo trồng là 400 ha, đạt 100% KH tỉnh và 100% KH huyện; Năng suất: 135 tạ/ha đạt 135,7% KH tỉnh và 100% KH huyện; Sản lượng: 5.400 tấn, đạt 135,7% KH tỉnh và 100% KH huyện; tăng 16% so với cùng kỳ năm trước; Khoai lang: Diện tích gieo trồng là 60 ha, đạt 100% KH tỉnh và 100% KH huyện; Năng suất: 160 tạ/ha đạt 100% KH tỉnh và KH huyện; Sản lượng: 960 tấn, đạt 100% KH tỉnh và KH huyện.
- Các cây hàng năm khác như: hoa, ớt, cỏ chăn nuôi,... có tổng diện tích gieo trồng là 110,65 ha đạt 31,6% KH tỉnh và KH huyện *(trong đó, ngô sinh khối là 18,35 ha).*

31.783,15 ha đạt 92% KH tỉnh và 93,2% KH huyện.[2]

+ Công tác quản lý dịch bệnh trên cây trồng đã được triển khai quyết liệt, kiểm soát hiệu quả, phát hiện một số loại sâu bệnh gây hại nhưng không đáng kể như: bệnh khô đầu lá, bọ trĩ, sâu cuốn lá trên cây lúa; Rệp sáp cành, bệnh khô cành, bệnh gỉ sắt trên cây cà phê và Rệp sáp gốc, tuyến trùng, vàng lá chết chậm trên cây tiêu.

+ Chỉ đạo hỗ trợ, cấp phát kịp thời giống cây trồng để nhân dân triển khai thực hiện các chương trình sự nghiệp khuyến nông như: cấp phát 55.165,5 kg lúa Đài Thơm 8 với diện tích 424,35 ha; hỗ trợ giống ngô sinh khối cho 16,35 ha, với 93 hộ; cấp phát hạt giống cỏ, phân bón cho 1,2 ha với 12 hộ.

- *Về chăn nuôi:* Tổng đàn gia súc trên địa bàn huyện ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 là 102.840 con, đạt 98% kế hoạch và tăng 18% so với cùng kỳ năm trước[3]. Đàn gia cầm là 408.000 con, tăng 22,6% so với cùng kỳ năm 2021 và 71 trang trại chăn nuôi[4]. Tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn huyện tương đối ổn định, chưa có dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm xảy ra. Công tác tiêu độc, khử trùng môi trường chăn nuôi để phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi được thực hiện đảm bảo.

(Có biểu mẫu chỉ tiêu sản xuất nông nghiệp đính kèm)

- *Về lâm nghiệp:* Triển khai kế hoạch trồng rừng năm 2022 trên địa bàn huyện là 180,4 ha[5]. Trong đó đã trồng được 516 cây phân tán[6] *(0,5ha)* và đang chuẩn bị đất để trồng cây phân tán đối với diện tích còn lại khi mùa mưa đến. Công tác trồng rừng tập trung hiện đã có 04/04 xã đã xác định khu vực dự kiến trồng rừng năm 2022[7]. Đến nay diện tích người dân đăng ký trồng rừng là 4,5/110,4ha. Công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng được chỉ đạo thường xuyên tăng cường kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định. Trong 6 tháng đầu năm, trên địa bàn huyện không phát hiện trường hợp vi phạm về lâm nghiệp.

- *Về chương trình tái canh cà phê:* Số diện tích đủ điều kiện đăng ký tái canh cà phê năm 2022 là 271,11ha/608 hộ/13 xã, thị trấn. UBND huyện đã phê duyệt Phương án *"hỗ trợ tái canh cà phê năm 2022 trên địa bàn huyện Chư Sê"* với diện tích 89,43 ha/246 hộ. Thời điểm dự kiến cấp cây cà phê giống vào cuối tháng 6/2022.

- *Về Chương trình xây dựng Nông thôn mới:* Thành lập Ban Chỉ đạo các

---

[2] Trong đó: Lúa nước: 1.340 ha (một số diện tích trà muộn và lúa cạn còn chưa gieo sạ), ngô: 2.680 ha, sắn: 900 ha, khoai lang: 640 ha, đậu đỗ các loại: 660 ha, rau màu các loại: 316 ha, lạc: 460 ha, mía: 700 ha, cây hàng năm khác: 14,35 ha, cây công nghiệp dài ngày 20.145,54 ha; cây ăn quả, cây dược liệu và cây lâu năm khác là 3.927,26 ha.

[3] Trong đó, đàn trâu là 520 con, đàn bò là 31.520 con, đàn lợn là 58.900 con, đàn dê là 11.900 con.

[4] gồm: 3 trang trại quy mô lớn, 11 trang trại quy mô vừa và 57 trang trại quy mô nhỏ.

[5] Bao gồm: Trồng rừng tập trung 110,4 ha tại các xã Al Bă, Hbông, Ia Pal và Kông Htok và Trồng cây phân tán 70ha.

[6] trong đó: 486 cây trồng tại 03 xã Ia Ko, Ayun, Al Bă và 30 cây trồng tại công viên Phạm Văn Đồng.

[7] Xã Al Bă dự kiến trồng keo lai tại Làng Ia Hbòong (KH giao 03 ha); xã Ia Pal dự kiến trồng tại tiểu khu 1053 (sau bãi rác huyện Chư Sê) (KH giao 08 ha); xã Kong Htok dự kiến trồng 6,1 ha tại làng Dơ Nông Ó và 22,7 ha tại đất làng Choan Luh (KH giao 33 ha); xã HBông dự kiến trồng tại tiểu khu 1069 10,28 ha bạch đàn, dổi, tếch (KH giao 66,4 ha).

Chương trình MTQG huyện giai đoạn 2021-2025. Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện năm 2021, xây dựng kế hoạch thực hiện xây dựng huyện đạt chuẩn NTM theo lộ trình đã đề ra. Triển khai quyết liệt các giải pháp thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM trên địa bàn xã Ia Ko đến cuối năm 2022 đảm bảo đạt 19/19 tiêu chí. Hoàn thiện hồ sơ, tổ chức thẩm định xã HBông đạt chuẩn Nông thôn mới năm 2021. Chỉ đạo các xã triển khai xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện chương trình MTQG Nông thôn mới năm 2022.

2. Quản lý Tài nguyên - Môi trường:

- *Về công tác cấp GCNQSD đất:* Trong 6 tháng đầu năm 2022, UBND huyện đã ký 51 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất, tổng diện tích **424.593,8**m^2 *(trong đó đất ở: 5.565,7 m^2 và 420.028,1m^2 đất nông nghiệp).* Luỹ kế đến nay trên địa bàn huyện cấp được 29.393,49ha/30.504,96ha diện tích cần cấp, đạt tỷ lệ **96,35%**. Giải quyết 74 hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân với diện tích 14.629,8 m^2.

- *Về công tác đền bù, GPMB và thu hồi đất:* Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, GPMB của các dự án: (1) đường liên huyện Chư Sê-Chư Pưh-Chư Prông, tỉnh Gia Lai *(bổ sung lần 2);* (2) đường ven hồ TDP 8 đoạn Phan Đình Phùng đến đường Cách Mạng nhánh phía Đông; (3) Trường THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm; (4) đường liên huyện Pleiku-Đăk Đoa-Chư Sê; (5) công trình xây dựng rãnh thoát nước dọc cống Ia Blin xã Ia Hlốp, với tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là 3.638.644.436 đồng.

- *Về Công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thống kê đất đai:* Đã trình UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2022 và hoàn thành thống kê đất đai năm 2021 của huyện.

- *Về công tác quản lý Tài nguyên khoáng sản:* Phê duyệt Kế hoạch kiểm tra của Đoàn kiểm tra hoạt động khoáng sản năm 2022 trên địa bàn huyện. Kiện toàn Đoàn kiểm tra hoạt động khoáng sản trên địa bàn huyện Chư Sê năm 2022. Phát hiện, xử phạt vi phạm hành chính đối với 01 tổ chức và 04 cá nhân vi phạm trong lĩnh vực tài nguyên, khoáng sản với tổng số tiền là 226.925.800 đồng và tịch thu toàn bộ tang vật vi phạm xử lý theo quy định[8].

3. Công nghiệp:

- Về công nghiệp – TTCN - Thương mại: Ước thực hiện tới 30/6/2022, mức tăng trưởng kinh tế ngành Công nghiệp - Xây dựng: ƯTH 2.397 tỷ đồng, đạt 48,26% kế hoạch tăng 1,09% so với cùng kỳ năm 2021. Ngành Thương mại - Dịch vụ: ƯTH

---

[8] Ông P.V.T làng Ngol, xã BarMaih về khai thác khoáng sản trái phép tại thôn 16, xã Bờ Ngoong với số tiền 53.389.000 đồng, tịch thu 51,127m^3 đá loại cục và 400 viên đá chẻ; Ông N.V.K, tạm trú tại làng HVăk, xã Ayun về khai thác khoáng sản trái phép tại làng HVăk, xã Ayun với số tiền 46.036.800 đồng, tịch thu 01 tàu hút cát, không có nhãn hiệu, màu trắng.; Công ty TNHH Đ.H tại xã HBông với hành vi khai thác khoáng sản (mỏ đá xây dựng) có tổng diện tích vượt ra ngoài ranh giới khu vực được cấp phép khai thác với số tiền 100.000.000 đồng; Ông N.X.L làng Chư Ruồi Sul, xã Kông Htok, với số tiền 25.000.000 đồng, tịch thu toàn bộ tang vật là khoáng sản trong trường hợp chưa bị tiêu thụ, tẩu tán, tiêu huỷ với khối lượng đã khai thác là 27,62 m^3 đá bazan cục (không đủ tiêu chuẩn làm đá ốp lát), 06 m^3 đá lôka và 2000 viên đá chẻ; Ông Võ Hoàng Giang, trú tại Thôn 5, xã An Phú, thành phố Pleiku về vận chuyển khoáng sản không có nguồn gốc hợp pháp với số tiền 2.500.000 đồng.

2.143,23 tỷ đồng đạt 49,28% kế hoạch tăng 1,12% so với cùng kỳ năm 2021. Cơ cấu ngành kinh tế 6 tháng đầu năm 2022 được chuyển dịch đúng hướng với Nghị quyết HĐND huyện đã đề ra và phù hợp với xu thế công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Cụ thể: Ngành Công nghiệp - xây dựng ước đạt 37,11%[9]; Ngành Thương mại - Dịch vụ[10] ước đạt 32,17%.

- *Về giao thông – vận tải:* Ngành giao thông vận tải tiếp tục tập trung kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị kinh doanh vận tải đảm bảo các điều kiện phòng chống dịch Covid-19, thực hiện đúng quy định giá cước vận tải, tăng cường phương tiện, nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo thuận lợi tối đa cho người dân đi lại, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán, dịp lễ 30/4, 01/5. Tổng thu ước đạt 195.022.000 đồng, đạt 78,01% kế hoạch, giảm 20,74 % so với cùng kỳ[11].

- *Về công tác XDCB – Quy hoạch và Quản lý đô thị:* Đã cấp phép 61 hồ sơ xin cấp giấy phép xây dựng nhà ở tư nhân, giảm 21 hồ sơ so với cùng kỳ năm 2021. Đã gửi Sở Xây dựng nhiệm vụ Đồ án quy hoạch chung đô thị Bờ Ngoong, Đồ án quy hoạch chung đô thị Chư Sê để thẩm định, trình UBND tỉnh. Đang lấy ý kiến Sở Xây dựng về điều chỉnh QHCTXD KDC TDP 12. Phê duyệt hồ sơ lập nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng thôn Hồ Nước và chỉ đạo triển khai lập đồ án; đang thực hiện điều chỉnh QHCTXD Bến xe Chư Sê.

4. Tài chính - Kế hoạch:

- Tổng thu NSNN trên địa bàn ước thực hiện đến ngày 22/6/2022 là 57,69 tỷ đồng, đạt 55,84% KH tỉnh và 23,13% KH huyện, đạt 105% so với cùng kỳ năm trước. Thu ngân sách huyện trên địa bàn kể cả thu từ ngân sách cấp trên là 268,78 tỷ đồng. Trong đó thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp đạt 50,24 tỷ đồng; Thu ngân sách cấp tỉnh đạt 170,829 tỷ đồng; Thu chuyển nguồn ngân sách năm 2021 chuyển sang đat 47,714 tỷ đồng.

- Chi ngân sách huyện ước thực hiện đến ngày 22/6/2021 là 217,45 tỷ đồng đạt 41,42% kế hoạch tỉnh và 32,4% kế hoạch của huyện; đạt 93,92% so với cùng kỳ năm trước (218,6 tỷ đồng).

- Đầu tư xây dựng cơ bản: Tổng kế hoạch vốn được giao trong năm 2022 là 99.120 triệu đồng, đã thực hiện giải ngân 13.781,758 triệu đồng, đạt 13.9% kế hoạch[12].

---

[9] Công nghiệp – Tiểu thủ công nghiệp: ƯTH 314,4 tỷ đồng, đạt 52% KH tăng 1,2% so với cùng kỳ năm 2021. Với các sản phẩm chủ yếu là: đá xây dựng các loại, chế biến cà phê bột, xay xát lương thực, giết mổ gia súc, may mặc, giày dép, bê tông đức sẵn, lưới B40, ống nhựa, tôn, xà gồ, thép các loại; Sản lượng điện thương phẩm là: 2.760 Mwh. Doanh thu : 5.475 tỷ đồng.

[10] ƯTH 1.064 tỷ đồng, đạt 50% KH, tăng 0,2% so với cùng kỳ năm 2021.

[11] Khối lượng vận chuyển hàng hóa: 417,4 nghìn tấn, đạt 50,6% so kế hoạch, tăng 2,7% so với cùng kỳ 2021; Khối lượng luân chuyển hàng hóa: 25.878 nghìn tấn/km, đạt 50,2% so kế hoạch, tăng 0,5% so với cùng kỳ 2021. Khối lượng vận chuyển hành khách: 424,8 nghìn hành khách đạt 50,6% so kế hoạch, tăng 6,4% so với cùng kỳ 2021; Khối lượng luân chuyển hành khách: 101.280 nghìn HK/km đạt 50,8% so kế hoạch, tăng 5% so với cùng kỳ 2021.

[12] *Tiền sử dụng đất tỉnh đầu tư (Quyết định số 893/QĐ-UBND ngày 18/12/2021 của UBND tỉnh Gia Lai):* Đường Phan Đình Phùng, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai, TMĐT: 30.000 triệu đồng, đã bố trí năm 2021 là 18.000 triệu đồng, bố trí kế hoạch năm 2022 là 12.000 triệu đồng, giải ngân 1.488 triệu đồng, đạt 12.4% kế hoạch; *Ngân sách tỉnh cân đối:* 37.120 triệu đồng, giải ngân 10.037,869 triệu đồng, đạt 27 % kế hoạch; *Tiền sử dụng đất huyện đầu tư (Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 30/12/2021):* 50.000 triệu đồng, số giải ngân 3.743,9 triệu đồng, đạt 7,5 % kế hoạch.

5. Công tác khác:

- *Về công tác quản lý công trình đô thị &VSMT:* Công tác quản lý, vận hành điện chiếu sáng công cộng được duy trì. Thực hiện tu sửa, trang trí 02 cổng chào điện tử; lắp đặt các băng rôn chúc mừng năm mới và các ngày lễ lớn tại các cổng ra – vào trung tâm huyện. Công tác thu gom rác thải[13] được thực hiện đảm bảo sạch sẽ và xử lý rác thải đúng quy định. Công tác duy trì cây xanh được chú trọng hiện cây trồng đang phát triển xanh tốt. Tăng cường công tác chống dựng, cắt tỉa cành cây trong mùa mưa bão năm 2022.

- *Về công tác quản lý Chợ:* Tăng cường đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực Chợ. Thường xuyên kiểm tra nhắc nhở các hộ kinh doanh chấp hành nội quy, quy định về công tác PCCC. Công tác thu gom, vận chuyển rác thải được thực hiện hàng ngày, không để tồn đọng và luôn luôn đảm bảo Chợ sạch sẽ. Công tác kiểm xuất xứ hàng hóa được thực hiện thường xuyên.

III. LĨNH VỰC VĂN HOÁ - XÃ HỘI:

1. Giáo dục – Đào tạo:

- Năm học 2021 – 2022 toàn ngành có 50 cơ sở giáo dục; trong đó có 47 cơ sở giáo dục công lập; 03 trường Mầm non tư thục; Tổng số lớp là 842 lớp, trong đó: 788 lớp công lập, 54 lớp Mầm non tư thục với 28.567 học sinh *(giảm 33 lớp; tăng 642 học sinh so với 2020-2021).*

- Công tác vận động, huy động học sinh đến trường được thực hiện tốt nên đã hạn chế được tình trạng học sinh bỏ học. Đầu năm học: 28.670 em, cuối năm: 28.567 em, giảm 103 em. Tỉ lệ duy trì sĩ số toàn ngành năm học 2021-2022 đạt 99,64 % *(tăng 0,04% so với 2020-2021).*

- Cơ sở vật chất tương đối đảm bảo nhu cầu tối thiểu cho việc dạy và học nhưng chưa đáp ứng yêu cầu dạy học hai buổi/ngày. Đến hết tháng 5/2022 tổng số trường đạt chuẩn quốc gia trong huyện: 32/50 trường đạt 64% *(MN: 10/19 trường; Tiểu học: 10/15 trường; THCS: 12/16 trường).* Trong thời gian tới, UBND huyện xem xét đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đối để đảm bảo đạt tỉ lệ trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch.

2. Y tế, dân số và kế hoạch hóa gia đình:

- *Về công tác phòng chống dịch Covid-19:* Tiếp tục chỉ đạo các ngành và địa phương triển khai kịp thời, quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch với tinh thần trách nhiệm cao. Nhất là công tác tiêm phòng văcxin phòng chống dịch. Đến nay, kết quả đạt được kết quả như sau (tính đến ngày 21/6/2022): Độ tuổi từ 5-11: mũi 1 được 8.512 mũi, chiếm 47,82%, mũi 2 được 7 mũi, chiếm 0,04%; Độ tuổi từ 12-17: mũi 1 được 14.615 mũi, chiếm 103,52%, mũi 2 được 13.108 mũi, chiếm 92,85%, mũi 3 được 48 mũi, chiếm 0,34%; Độ tuổi từ 18 tuổi trở lên: mũi 1 được 73.511 mũi, chiếm 104,83%, mũi 2 được 69.635 mũi, chiếm 99,30%, mũi 3 được

---

[13] Thực hiện thu vệ sinh 6 tháng đầu năm 453 triệu đồng, đạt 60,1%KH giao.

55.955 mũi, chiếm 79,78%. Kịp thời, rà soát tổng hợp trình UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí cho các đối tượng theo quy định.

- Ngoài ra, Huyện cũng tập trung chỉ đạo ngành y tế cũng thực hiện tốt các Chương trình mục tiêu Y tế Quốc gia trong 06 tháng đầu năm 2022. Đặc biệt tăng cường công tác phòng, chống các dịch bệnh nguy hiểm như: Cúm A; Tay - Chân - Miệng; Sốt xuất huyết; Sốt rét... Thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh tuyến huyện, xã nhất là trong dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022 và các ngày Lễ lớn. Trong 6 tháng đầu năm có 42.794 lượt người đến khám chữa bệnh *(tại Trung tâm Y tế huyện 24.793 bệnh nhân và Trạm Y tế xã 18.001)*. Điều trị nội trú 2.256 bệnh nhân (*tại Trung tâm Y tế huyện)*.

- Tăng cường công tác kiểm tra về công tác hành nghề dược, công tác ATTP trên địa bàn huyện. Kết quả kiểm tra ATTP trên địa bàn huyện 02 đợt: Tết nguyên đán Nhâm Dần và Tháng hành động, tổng số cơ sở được kiểm tra là 18 cơ sở.

- Dân số - Kế hoạch hóa gia đình: Dân số toàn huyện: 127.050 khẩu (DTTS: 62.540/127.050; chiếm 49%). Tổng số hộ: 28.410 hộ. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 0.62%. Tỷ lệ sinh con thứ 3: 19%.

3. Văn hoá - thể thao, thông tin - truyền thông:

- *Về Văn hóa:* Tuyên truyền sâu rộng những thành tựu đạt được qua chặng đường 90 năm hình thành và phát triển của tỉnh; tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng trong năm 2022. Tham gia Ngày Hội văn hóa các dân tộc thiểu số tỉnh Gia Lai lần thứ I, năm 2022.

- *Về thể thao:* Tổ chức Đại hội thể dục thể thao huyện Chư Sê năm 2022. Tiếp tục chỉ đạo các xã Ia Glai, Hbông, Kông Htok, Ia Tiêm, Ayun, Al Bă tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao cơ sở. Phối hợp, tổ chức giải bóng bàn CNVC-NLĐ huyện và giải cầu lông mở rộng năm 2022. Duy trì hoạt động của bể bơi công viên Phạm Văn Đồng.

- *Về Truyền thanh - Truyền hình:* Tập trung truyên truyền các hoạt động chính trị - kinh tế - văn hóa – xã hội của đất nước, của Tỉnh và Huyện. Thông tin kịp thời công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện. Hoạt động phát thanh, truyền hình được thực hiện thường xuyên[14].

- *Về thư Viện:* Phục vụ được 3.910 lượt người; Luân chuyển được 13.678 lượt sách đến tay bạn đọc; Phục vụ Internet được 3.116 lượt người đến truy cập. Tổ chức Ngày Hội đọc sách năm 2022, phục vụ được 160 lượt người và 2.145 lượt sách.

4. Lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội:

- *Về công tác lao động - việc làm, đào tạo nghề:* Chủ động nắm bắt nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp để tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động. Trong 6 tháng đã giới thiệu 07 Công ty đến tuyển dụng lao động đến tư

---

[14] Sản xuất 80 chương trình phát thanh, 6 chuyên mục CCHC phát trên sóng phát thanh của huyện. Gửi trang Web của huyện: 42 bản tin video, 72 chương trình phát thanh, hơn 117 tin, bài, gửi 06 trang truyền hình địa phương trên sóng Đài tỉnh. Thời lượng tiếp, phát sóng FM: 2.880h.

vấn, tuyển dụng lao động trên địa bàn huyện. Giải quyết việc làm mới cho 1.019/3.000 lao động, đạt 33,96% kế hoạch. Tổ chức thành công Phiên giao dịch việc làm lưu động, với 129 Doanh nghiệp tham gia tư vấn cho 352 lao động, có 39 lao động đăng ký đi làm việc. Hỗ trợ kinh phí cho người lao động bị mất việc làm gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 cho 190 người với tổng số tiền 285 triệu đồng.

- *Về công tác chính sách – người có công:* Giải quyết đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với người có công[15]. Tổ chức lễ viếng, truy điệu và an táng 02 hài cốt liệt sỹ từ xã Ia Pal về Nghĩa trang liệt sỹ huyện. Chỉ đạo quản lý, chăm sóc Nghĩa trang liệt sỹ huyện xanh sạch, tiếp đón thân nhân và nhân dân đến thăm viếng ân cần chu đáo.

- *Về công tác bảo trợ xã hội:* Tiếp nhận và cấp phát 95.685 kg gạo cho 1.563 hộ với 6.379 khẩu có nguy cơ thiếu đói trong dịp Tết nguyên đán 2022; 79.875kg gạo cho 1.248 hộ với 5.325 khẩu có nguy cơ đói trong thời gian giáp hạt và 49,215 kg gạo cho 980 hộ với 3.281 khẩu có nguy cơ cứu đói của Chính phủ hỗ trợ cho người dân bị ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19. Giải quyết kịp thời chế độ, chính sách cho các đối tượng bảo trợ xã hội.

- *Công tác khác:* Các chính sách đối với trẻ em, giảm nghèo cũng được quan tâm, chăm lo đảm bảo[16]. Phê duyệt danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều gia đoạn 2016-2020 và giai đoạn 2022-2025 và kế hoạch chương trình giảm nghèo năm 2022.

5. Công tác dân tộc, tôn giáo:

- *Công tác dân tộc:* Trong 06 tháng đầu năm 2022, tình hình sản xuất và đời sống của đồng bào DTTS trên địa bàn huyện cơ bản ổn định, công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho đồng bào DTTS được duy trì thường xuyên. Hỗ trợ các thôn, làng, Tổ dân phố có số hộ người dân tộc thiểu số có từ 30 hộ trở lên nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022, tổng kinh phí hỗ trợ 405 triệu đồng. Thực hiện các chế độ, chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số đảm bảo. Đăng ký danh mục, nhu cầu kinh phí thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện Chư Sê.

- *Công tác Tôn giáo:* Tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với việc sinh hoạt tôn giáo tập trung trên địa bàn huyện; Hướng dẫn quản lý hoạt động Tôn giáo các dịp Lễ giáng sinh, Lễ phật Đản đảm bảo nguyên tắc phòng dịch Covid-19 trong tình hình mới; Tổ chức đi thăm và tặng quà các cơ sở tôn giáo nhân dịp tết Nhâm Dần năm 2022, Noel, Lễ phật đản.

IV. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH.

---

[15] Chi chế độ cho 1.265 định suất trong 06 tháng đầu năm định suất đầy đủ, kịp thời với tổng số tiền 13,053.311 nghìn đồng; Tổ chức thăm tặng quà tết cho 150 đối tượng chính sách người có công với số tiền 75 triệu đồng; tiếp nhận và trao tặng 2.317 suất quà của Chủ tịch nước và của Lãnh đạo tỉnh Gia Lai với tổng kinh phí 604 triệu đồng.

[16] Thăm hỏi, động viên 02 trẻ em bị xâm hại tình dục và trẻ em bị chết đuối; tiếp nhận và trao tặng 340 suất quà cho hộ nghèo trên địa bàn huyện với kinh phí 161 triệu đồng

1. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

1.1. Về an ninh chính trị:

Trong 6 tháng đầu năm 2022, tình hình ANCT trên địa bàn huyện cơ bản ổn định. Tuy nhiên một số đối tượng FULRO lưu vong tiếp tục sử dụng các mạng xã hội tăng cường chỉ đạo số đối tượng cốt cán bên trong tổ chức phục hồi FULRO, "TLĐG" trốn đi nước ngoài.

- Tình hình an ninh nông thôn tiếp tục có những diễn biến phức tạp, nhất là tranh chấp, khiếu kiện đông người liên quan đến đền bù, giải phóng mặt bằng, cổ phần hóa doanh nghiệp. Trong 6 tháng đầu năm chưa phát sinh vụ việc mới.

- An ninh tôn giáo, an ninh kinh tế, an ninh chính trị nội bộ ổn định chưa phát hiện vấn đề phức tạp nổi lên.

1.2. Về đảm bảo trật tự, an toàn xã hội:

- Tình hình tội phạm hình sự gia tăng[17] trong đó nổi lên một số tội phạm, nhất là tội phạm liên quan đến người dân tộc thiểu số tăng về số vụ và đối tượng. Tội phạm trộm cắp tài sản vẫn chiếm tỷ lệ cao trong cơ cấu tội phạm (21/34 vụ, chiếm 61,8%).

- Tội phạm ma túy tiếp tục có những diễn biến phức tạp. Phát hiện và bắt giữ 6 vụ, 8 đối tượng, giảm 01 vụ - 6 đối tượng so với cùng kỳ năm 2021[18].

- Tội phạm kinh tế - tham nhũng: Phát hiện 5[19] vụ giảm 02 vụ so với cùng kỳ năm 2021. Kết quả xử lý, bàn giao cho QLTT huyện xử phạt VPHC 01 vụ, chuyển phòng PC05 xử lý 01 vụ, ra quyết định xử phạt VPHC 02, đang xác minh 01 vụ.

- Tội phạm môi trường: Phát hiện xử lý 06 vụ, tăng 01 vụ so với cùng kỳ năm 2021. Kết quả khởi tố 01 vụ và bàn giao 05 vụ cho UBND xã và phòng TN&MT xử phạt theo quy định..

- Tai nạn giao thông tăng 2/3 chỉ số[20] so với với cùng kỳ năm 2021.

2. Công tác quốc phòng - quân sự địa phương.

- Duy trì nghiêm chế độ trực SSCĐ, trực chỉ huy, phòng không, phân đội trực chiến từ huyện đến cơ cở; bảo đảm vũ khí, trang bị kỹ thuật, phương tiện theo quy định, duy trì và chấp hành nghiêm kỷ luật, bảo đảm an toàn trong mọi hoạt động; chỉ đạo lực lượng trinh sát quân báo phối hợp với các lực lượng trên địa bàn *(đặc biệt các làng, xã trọng điểm về tình hình ANCT)* nắm tình hình ANCT-TTATXH nhất là trong dịp Tết nguyên đán Nhâm Dần 2022.

---

[17] Xảy ra 34 vụ, tăng 17 vụ so với cùng kỳ năm 2021.

[18] Công an huyện trực tiếp đấu tranh, khám phá 05 vụ tàng trữ trái phép chất ma tuý và 01 vụ mua bán trái phép chất ma tuý.

[19] 01 vụ hàng nhập khẩu có nhãn gốc tiếng nước ngoài nhưng không có nhãn phụ tiếng việt; 01 vụ kinh doanh hàng hoá không rõ nguồn gốc xuất xứ, 03 vụ vận chuyển khoáng sản không rõ nguồn gôc, xuất xứ.

[20] Xảy ra 12/10 vụ, chết 8/12 người, bị thương 10/5 người so với cùng kỳ năm 2021 tăng 02 vụ (12/10 vụ), giảm 04 người chết(8/12 người), tăng 05 người bị thương (10/5 người).

- Công tác tuyển quân: Tổ chức Lễ giao nhận quân cho 222 thanh niên *(trong đó quân sự 195 thanh niên và công an 27 thanh niên).*

- Tổ chức thành công Diễn tập Khu vực phòng thủ huyện Chư Sê năm 2022.

3. Công tác Nội vụ.

- *Xây dựng chính quyền:* Nâng lương thường xuyên cho cán bộ công chức xã; Bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh, cho phép hợp đồng có thời hạn tại tại xã theo thẩm quyền; Ban hành kế hoạch và tổ chức hoàn thành việc tuyển dụng công chức cấp xã năm 2021 với 27 chỉ tiêu; Hướng dẫn công tác bầu cử trưởng thôn, tổ dân phố và phó trưởng thôn, tổ dân phố trên địa bàn huyện Chư Sê nhiệm kỳ 2022-2025;

- *Tổ chức bộ máy:* Thành lập và kiện toàn các Hội đồng, các Ban, các Đoàn kiểm tra để thực hiện nhiệm vụ được đảm bảo.

- *Công chức, viên chức:* Điều động, bổ nhiệm, xin chủ trương điều động, bổ nhiệm công chức lãnh đạo quản lý; Nâng lương thường xuyên cho công chức, chức viên huyện và cho hưởng phụ cấp thâm niên nghề cho CBCC huyện theo thẩm quyền; Điều chỉnh thời gian thực hiện chế độ tinh giảm biên chế 6 tháng đầu năm 2021. Rà soát, bổ sung Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 và rà soát đưa ra khỏi quy hoạch, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 của các cơ quan, đơn vị thuộc khối chính quyền; Báo kết quả sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập. Sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2015-2021; việc giảm biên chế giai đoạn 2015-2021, nhu cầu biên chế giáo viên giai đoạn 2022-2026; Thông báo cho viên chức quản lý đến thời điểm bổ nhiệm lại đối với viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- *Công tác thi đua khen thưởng:* Ban hành hướng dẫn tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2021; ký kết giao ước thi đua năm 2022; Khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các lĩnh vực theo quy định; Ban hành Kế hoạch phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ KT-XH năm 2022; Tổ chức hội nghị tổng kết công tác TĐ-KT năm 2021, phát động thi đua năm 2022; Thành lập Tổ chấm sáng kiến cấp cơ sở của ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2021-2022; Phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ KT-XH năm 2022, chào mừng kỷ niệm 90 năm ngày thành lập tỉnh (24/5/1932-24/5/2022).

- *Công tác cải cách hành chính:* Ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2022 của huyện; Báo kết quả thực hiện công tác CCHC quý I năm 2022; Sơ kết 03 năm triển khai, thực hiện quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án văn hóa công vụ.

- *Công tác các Hội:* Xin chủ trương Đề án nhân sự, thống nhất nhân sự bầu chức danh lãnh đạo, tổ chức đại hội và phê duyệt Điều lệ của các Hội: Câu lạc bộ Văn học Nghệ thuật huyện Chư Sê; Hội Khuyến học huyện khóa IV, Nhiệm kỳ 2021-2026; Hội Cựu tù chính trị yêu nước nhiệm kỳ 2022-2027.

4. Công tác Tư pháp.

- *Công tác phổ biến giáo dục pháp luật:* Thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật theo Kế hoạch đã đề ra. Phê duyệt công tác Tư pháp trọng tâm năm 2022. Thực hiện 15 buổi tuyên truyền tại các xã, thị trấn với hơn 600 lượt người tham dự.

- Công tác đăng ký quản lý hộ tịch: Tiếp nhận, giải quyết kịp thời các trường hợp đăng ký quản lý hộ tịch và chứng thực đảm bảo thời gian, đúng quy định.

- Công tác hoà giải cơ sở: Tiếp nhận, thụ lý 25 vụ việc. Trong đó: Hòa giải thành 24 vụ, hòa giải không thành 01 vụ và đang tiếp tục hòa giải.

5. Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng.

- *Công tác Thanh tra:* Trong 6 tháng đầu năm 2022, chỉ đạo Thanh tra huyện triển khai 05 cuộc thanh tra kinh tế - xã hội theo kế hoạch năm 2022. Trong đó, 01 đơn vị Trung tâm Văn hoá thông tin và Thể thao huyện Chư Sê; 04 đơn vị tại các trường học theo kế hoạch, qua kết quả thanh tra không phát hiện vi phạm.

- *Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng:*

+ *Công tác tiếp dân định kỳ:* Trong 6 tháng đầu năm 2022, UBND huyện và các ban ngành chức năng đã thực hiện công tác tiếp công dân định kỳ vào ngày 15 và ngày 30 hàng tháng theo quy định và ngày 20 theo lịch tiếp dân của Văn phòng Huyện ủy theo Quyết định số 115-QĐ/TU ngày 29/12/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh. Kết quả toàn huyện đã tiếp được 18 lượt với 105 người đến thắc mắc, kiến nghị *(giảm 76 lượt, 10 người so với cùng kỳ năm 2021).*

+ *Công tác tiếp nhận và giải quyết đơn:* Trong 6 tháng đầu năm, tổng số đơn toàn huyện đã tiếp nhận và xử lý 99[21] đơn khiếu nại, kiến nghị, phản ánh *(giảm 06 đơn so với cùng kỳ năm 2021).* Kỳ trước chuyển sang: 15 đơn (04 tố cáo, 11 đơn kiến nghị). Số đơn đã xử lý: 99/99 tổng số đơn tiếp nhận trong kỳ và kỳ trước chuyển sang; Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: 99 đơn. Tính đến nay số đơn đã giải quyết 72/99 đơn, đạt 72,72%; đang giải quyết 27/99 đơn, chiếm 27,27%.

Nội dung kiến nghị, khiếu nại chủ yếu về tranh chấp đất đai, hồ sơ thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đề nghị thu hồi cấp lại Giấy CNQSD đất do cấp sai quy định, bồi thường hỗ trợ tái định cư, kiến nghị về ô nhiễm môi trường, giải quyết chế độ chính sách,...

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, chỉ đạo của Tỉnh và HĐND huyện trong năm 2022 đã được UBND huyện tổ chức triển khai kịp thời nhất là Kế hoạch số 2078/KH-UBND ngày 17/12/2021 của UBND tỉnh Gia Lai; Nghị quyết số 03/-NQ/HU ngày 14/12/2021 của Hội nghị lần thứ Bảy Ban chấp hành Đảng bộ huyện Chư Sê về chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2022, Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của HĐND huyện về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng- an ninh năm 2022. Chỉ đạo quyết liệt trong công tác

---

21 02 khiếu nại, 04 tố cáo, 93 đơn kiến nghị, đề nghị

tiêm phòng Vacxin-19 trên địa bàn huyện. Nền kinh tế dần phục hồi và phát triển mạnh sau đại dịch Covid-19, tổng giá trị sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ đều đạt và vượt so với với cùng kỳ năm 2021. Tốc tộc tăng trưởng kinh tế nhanh đạt 9,53%. Công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn được chỉ đạo kịp thời, chủ động ứng phó với tình hình mưa, bão. Công tác quản lý, bình ổn giá, phòng chống gian lận thương mại được triển khai quyết liệt, nhất là trong các dịp Lễ, Tết và trong thời gian xảy ra dịch Covid-19. Đã và đang thu hút các doanh nghiệp về nghiên cứu, đầu tư về lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn huyện. Kịp thời hỗ trợ người dân, doanh nghiệp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Làm tốt công tác tuyên truyền về phòng chống dịch Covid-19 và phổ biến giáo dục pháp luật đến người dân. Công tác dạy và học đảm bảo, tỷ lệ huy động học sinh đến trường cao, đạt 99,64% tăng 0,4% so với cùng kỳ. Đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận và quan tâm chỉ đạo giải quyết kịp thời, số đơn thư tiếp nhận giảm so với cùng kỳ.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, mặc dù chỉ đạo quyết liệt công tác tiêm phòng vacxin Covid-19 nhưng tỷ lệ tiêm vacxin vẫn đạt kết quả thấp. Công tác thu, chi ngân sách và giải ngân vốn đầu tư công còn chậm. Tình trạng khai thác khoáng sản trái phép còn xảy ra. Một số kiến nghị của công dân về công tác đền bù, GPMB chưa được giải quyết triệt để, còn kéo dài.

B. MỘT SỐ NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022:

Trong 6 tháng cuối năm, bên cạnh những thuận lợi, việc triển khai các nhiệm vụ trên địa bàn huyện sẽ gặp nhiều khó khăn do tác động, ảnh hưởng giá vật tư, nguyên vật liệu tăng; thời tiết diễn biến phức tạp, dịch bệnh Covid-19 tuy đã được kiềm chế song vẫn tiềm ẩn nguy cơ; bối cảnh khu vực và thế giới có những biến động nhanh chóng, phức tạp, khó lường, với các thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen sẽ tác động nhiều mặt đến sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Từ những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và dự báo tình hình trong thời gian tới, yêu cầu thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong báo cáo, trong đó lưu ý và tập trung triển khai một số nhiệm vụ cụ thể sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành:

1. Các cơ quan, ban, ngành, địa phương thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo đúng chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh và Huyện. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, linh hoạt, đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp phòng chống dịch Covid-19 với phương *châm "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả"*. Tạo điều kiện để phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Không được chủ quan, thỏa mãn, lơ là; khẩn trương hoàn thành việc tiêm vắc xin mũi 2 cho trẻ em từ 12 đến 18 tuổi, tiêm vắc xin mũi 3 cho người trên 18 tuổi. Hoàn thành tiêm cho trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi theo kế hoạch, đảm bảo an toàn, hiệu quả.

2. Chuẩn bị tốt các nội dung trình tại kỳ họp thứ Năm - HĐND huyện khóa X, nhiệm kỳ 2021 -2026. Sau Kỳ họp, khẩn trương triển khai các Nghị quyết của HĐND huyện.

3. Triển khai Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 31/5/2021 của UBND huyện về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh Gia Lai lần thứ XVI; Nghị quyết số 03-NQ/ĐH ngày 14/12/2021 của Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Chư Sê khóa X, nhiệm kỳ 2020-2025, Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của HĐND huyện về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng- an ninh năm 2022.

4. Tập trung triển khai 03 Chương trình mục tiêu quốc gia: xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030.

5. Thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của UBND huyện nhiệm kỳ 2021 - 2026. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, hiệu quả thực thi pháp luật và sự chỉ đạo, điều hành. Thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư; đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện chỉ đạo của Huyện uỷ, HĐND và UBND huyện. Yêu cầu các đồng chí thành viên UBND huyện được phân công theo dõi địa phương chủ động đi cơ sở, nắm bắt thông tin, kịp thời báo cáo UBND huyện, nhất là các vụ việc cấp bách, phát sinh đột xuất, tai nạn giao thông, thiên tai, bão lũ, cháy nổ…

II. Về lĩnh vực kinh tế- xã hội:

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện, đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn:

- Tập trung kiểm tra theo dõi tình hình sinh trưởng phát triển của các loại cây trồng, hướng dẫn kỹ thuật để nhân dân gieo trồng Mùa năm 2022 đúng lịch thời vụ, phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Xây dựng kế hoạch chuyển đổi cây trồng phù hợp nhằm ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu. Triển khai thực hiện công tác phun tiêu độc khử trùng, tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi theo kế hoạch.

- Tiếp tục theo dõi tình hình nguồn nước để chủ động điều tiết nguồn nước tưới phù hợp, đảm bảo tưới tiết kiệm, hiệu quả, tránh tình trạng tranh chấp nguồn nước tưới.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra dự tính dự báo về tình hình sâu bệnh gây hại đối với cây trồng vụ Đông xuân, phát hiện thông báo kịp thời cho nhân dân áp dụng phòng trừ có hiệu quả. Chủ động thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm bảo vệ phát triển ngành chăn nuôi. Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm.

2. Hạt kiểm lâm huyện chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị có liên quan và các địa phương: Tổ chức triển khai kế hoạch trồng rừng tập trung và cây phân tán theo kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 23/02/2022 của UBND huyện. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Triển khai, thực hiện nội dung công tác PCCCR theo kế hoạch năm 2022. Triển khai trồng và chăm sóc rừng trồng theo đúng mùa vụ, đạt kế hoạch đã đề ra.

3. Phòng Tài nguyên và MT huyện phối hợp với các đơn vị, địa phương:

- Tăng cường công tác giải quyết hồ sơ công tác cấp giấy chứng nhận QSD đất, QSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất, cho thuê đất, đính chính giấy CNQSD đất, hồ sơ về môi trường đảm bảo đúng thời gian quy định. Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm tình trạng phân lô bán nền đất nông nghiệp trái quy định.

- Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường. Giải quyết các vướng mắc, tồn đọng của các công trình bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng trên địa bàn huyện.

4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng:

- Triển khai cắm các biển báo hiệu giao thông đường bộ trên các tuyến đường liên xã; lập dự toán duy tu bảo dưỡng các tuyến đường năm 2022 và sửa chữa các công trình trên địa bàn huyện theo kế hoạch năm 2022. Tiếp tục duy trì hoạt động ATGT trên địa bàn huyện

- Tham mưu UBND huyện Cấp phép xây dựng nhà ở cho tư nhân trên địa bàn đúng thời gian quy định. Hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Chư Sê; triển khai lập đồ án Quy hoạch chung xây dựng đô thị Chư Sê, đô thị Bờ Ngoong; Triển khai các bước tiếp theo Quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư thôn Hồ Nước; điều chỉnh QHCTXD Bến xe Chư Sê; điều chỉnh QHCTXD KDC TDP 12; Tiếp tục theo dõi, hướng dẫn các xã lập quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư xã Dun, Ia Pal và lập sơ đồ xây dựng làng nông thôn mới...

5. Phòng Tài chính – KH huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và các địa phương: Điều hành tốt công tác thu ngân sách trên địa bàn huyện, thực hiện thu đúng, thu đủ theo quy định pháp luật. Tiếp tục rà soát các khoản thu, đôn đốc và thu nộp các khoản thu tồn đọng nộp kịp thời vào ngân sách.

6. Phòng Lao động Thương binh và xã hội huyện phối hợp với các đơn vị, địa phương: Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh, phúc lợi xã hội, nhất là các chính sách ưu đãi người có công, giảm nghèo, chăm lo đời sống người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; tập trung đẩy nhanh giảm nghèo trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo lao động, hỗ trợ giải quyết việc làm, bên cạnh việc hỗ trợ xuất khẩu lao động. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 75 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2022) thiết thực, hiệu quả.

7. Phòng Giao dục và Đào tạo huyện: Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh trong dạy và học. Xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống ma tuý trong trường học; Tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện việc công khai đối với các cơ sở giáo dục, việc quản lý thu - chi, xử lý nghiêm các vi phạm; Kiểm tra việc dạy thêm, học thêm để kịp thời chấn chỉnh những vi phạm trong dạy thêm, học thêm; thực hiện công tác tuyển sinh năm học 2022-2023. Thực hiện công tác duy trì sỹ số học sinh trong năm học mới.

8. Phòng Văn hóa – thông tin, Trung tâm Văn hóa TT&TT huyện: Tiếp tục thông tin tuyên truyền chăm sóc sức khỏe cho người; công tác phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; công tác cải cách thủ tục hành chính và tuyên truyền về kỉ niệm các ngày lễ lớn.

9. Trung tâm Y tế huyện thực hiện các hoạt động khám chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh và thực hiện các chương trình y tế Quốc gia 6 tháng cuối năm 2022. Tăng cường phòng chống dịch bệnh, thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Tăng cường các biện pháp phòng dịch Covid-19 trong tình hình mới, sốt xuất huyết, Bạch hầu, Tay chân miệng....

10. Ban quản lý chợ duy trì trật tự tại khu vực Chợ, không để mất ANTT. Triển khai công tác bảo vệ ban đêm trong tất cả các khu vực của Chợ. Hạn chế việc chiếm lòng đường các hộ buôn bán lưu động. Tăng cường công tác kiểm tra PCCC.

11. Ban quản lý bến xe huyện: Nâng cao chất lượng phục vụ vận tải hành khách tại bến xe huyện. Tăng cường công tác kiểm tra, đảm bảo ANTT, ATGT trong bến bãi. Không để xảy ra tình trạng trộm cắp, cò mồi trong bến bãi. Hướng dẫn các xe ra vào, đỗ đúng quy định. Thực hiện các biện pháp phòng dịch Covid-19 trong vận tải hành khách.

III. Về lĩnh vực nội chính:

1. Phòng Nội vụ: Thực hiện nâng lương, xếp lương, chuyển xếp lương cho CBCC theo quy định; Kiểm tra, nắm tình hình việc xây dựng, cơi nới nơi sinh hoạt, thờ tự của các cơ sở tôn giáo; Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch CCHC, tuyên truyền CCHC năm 2022. Chuẩn bị tốt công tác tổ chức bầu cử Thôn trưởng nhiệm kỳ 2022-2025.

2. Ban tiếp công dân huyện: Tổ chức tiếp dân định kỳ vào ngày 15 và 30 hàng tháng và tham gia tiếp công dân vào ngày 20 hàng tháng theo lịch tiếp dân của Văn phòng Huyện ủy.

3. Thanh tra huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và các địa phương: Tiếp tục giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị kịp thời, đúng thời gian quy định, không để xảy ra đơn thư vượt cấp, kéo dài.

4. Công an huyện: Tăng cường công tác nắm chắc tình hình các làng trọng điểm, các đối tượng hoạt động trong tổ chức phản động FULRO, "TLĐG". Thường xuyên tuần tra kiểm soát tình hình tai nạn giao thông trên địa bàn. Triển khai lực lượng xuống địa bàn nắm tình hình, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh mọi hoạt động chống trốn và đảm bảo ANTT trên địa bàn huyện, nhất là vụ việc tập trung đông người liên quan đến kiến nghị về bồi thường, hỗ trợ tại xã Ia Pal.

5. Ban chỉ huy quân sự huyện: Duy trì nghiêm túc chế độ trực SSCĐ, trực chỉ huy, phòng không, phân đội trực chiến từ huyện đến cơ cở; Triển khai công tác huấn luyện theo Kế hoạch.

6. Các phòng, ban, đơn vị, địa phương chỉ đạo công chức, viên chức, người lao động khẩn trương tập trung giải quyết, xử lý công việc bảo đảm chất lượng và tiến độ; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính, kỷ luật lao động. Tập trung cao độ thực hiện các nhiệm vụ, công việc theo chương trình công tác 6 tháng cuối năm.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện công tác 6 tháng đầu năm 2022 và nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2022 của UBND huyện Chư Sê./.

Nơi nhận:
- Như trên (B/c);
- TTHU, TTHĐND huyện (B/c);
- Ban TT UBMTTQ huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT-các CV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Rmah H'Bé Nét

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số 283/BC-UBND ngày 27/6/2022 của UBND huyện Chư Sê)

ĐVT: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Số thực hiện từ 01/01/2022 đến 22/6/2022	Ước TH từ 01/01/2022 đến 30/6/2022	KH tỉnh giao	KH huyện giao	So sánh số TH/KH tỉnh (%)	So sánh số TH/KH huyện (%)	So sánh số ƯTH/KH tỉnh (%)	So sánh số ƯTH/KH huyện (%)
	TỔNG THU NSNN	**57.698**	**59.000**	**103.330**	**249.430**	**55,84**	**23,13**	**57,10**	**23,65**
	Thu ngân sách TW hưởng	*2.709*	*2.859*	*3.630*	*3.630*				
	Thu ngân sách tỉnh hưởng	*4.743*	*4.843*	*5.917*	*5.917*				
	Thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp	*50.246*	*51.298*	*93.783*	*239.883*	*53,58*	*20,95*	54,70	21,38
	THU CÂN ĐỐI NSNN (I+II)	**57.698**	**59.000**	**103.330**	**249.430**	**55,84**	**23,13**	**57,10**	**23,65**
I	**Thu từ sản xuất kinh doanh trong nước**	**57.698**	**59.000**	**103.330**	**249.430**	**55,84**	**23,13**	**57,10**	**23,65**
1	**Thu từ DNNN Trung ương**	**36**	**40**	**250**	**250**	**14,40**	**14,40**	**16,00**	**16,00**
	- Thuế giá trị gia tăng	35	39	250	250	14,00	14,00	15,60	15,60
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	1	1	-	-				
2	**Thu từ DNNN Địa phương**	**218**	**220**	**450**	**450**	**48,44**	**48,44**	**48,89**	**48,89**
	- Thuế giá trị gia tăng	139	140	240	240	57,92	57,92	58,33	58,33
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	79	80	210	210	37,62	37,62	38,10	38,10
3	**Thuế CTN và DV ngoài quốc doanh**	**8.191**	**8.514**	**17.600**	**17.600**	**46,54**	**46,54**	**48,38**	**48,38**
	- Thuế giá trị gia tăng	6.688	7.000	16.180	16.180	41,33	41,33	43,26	43,26
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.138	1.138	1.100	1.100	103,45	103,45	103,45	103,45
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt hàng nội địa	61	61	200	200	30,50	30,50	30,50	30,50
	- Thuế tài nguyên	304	315	120	120	253,33	253,33	262,50	262,50
4	**Thuế bảo vệ môi trường**	**2**	**2**	**-**	**-**				
5	**Thuế nhà đất, thuế sử dụng đất phi NN**	**304**	**305**	**400**	**400**	**76,00**	**76,00**	**76,25**	**76,25**
6	**Tiền sử dụng đất và đấu giá QSD đất**	**6.982**	**7.000**	**50.000**	**196.100**	**13,96**	**3,56**	**14,00**	**3,57**
7	**Lệ phí trước bạ**	**11.318**	**11.618**	**9.000**	**9.000**	**125,76**	**125,76**	**129,09**	**129,09**
8	**Thu phí, lệ phí**	**3.081**	**3.400**	**3.350**	**3.350**	**91,97**	**91,97**	**101,49**	**101,49**
	- Phí, lệ phí trung ương, tỉnh	1.732	1.932	1.400	1.400				
	- Phí, lệ phí huyện, xã	1.349	1.468	1.950	1.950				
	Trong đó: + Phí BVMT khai thác khoáng sản	*82*	*82*	*70*	*70*				
9	**Thuế thu nhập cá nhân**	**20.200**	**20.500**	**14.500**	**14.500**	**139,31**	**139,31**	**141,38**	**141,38**
10	**Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước**	**4.853**	**4.860**	**580**	**580**				
	Thuê đất từ DNNN	4.100	4.100	-	-				
	Thuê đất từ DN NQD	753	760	580	580	129,83	129,83	131,03	131,03
11	**Phạt VPHC do cơ quan thuế xử lý**	**141**	**145**	**660**	**660**	**21,36**	**21,36**	**21,97**	**21,97**

STT	NỘI DUNG	Số thực hiện từ 01/01/2022 đến 22/6/2022	Ước TH từ 01/01/2022 đến 30/6/2022	KH tỉnh giao	KH huyện giao	So sánh số TH/KH tỉnh (%)	So sánh số TH/KH huyện (%)	So sánh số ƯTH/KH tỉnh (%)	So sánh số ƯTH/KH huyện (%)
12	**Thu khác và phạt các loại**	**1.699**	**1.723**	**6.330**	**6.330**	**26,84**	**26,84**	**27,22**	**27,22**
	- Thu phạt vi phạm ATGT	758	773	1.680	1.680	45,12	45,12	46,01	46,01
	+ Công an huyện thu	730	745	1.570	1.570	46,50	46,50	47,45	47,45
	+ Cơ quan nhà nước cấp huyện và CA xã thu	28	28	110	110	25,45	25,45	25,45	25,45
	- Thu khác ngân sách và phạt các loại	941	950	4.650	4.650	20,24	20,24	20,43	20,43
13	**Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản**	**105**	**105**	**210**	**210**	**50,00**	**50,00**	**50,00**	**50,00**
	- Giấy phép do Trung ương cấp			-	-				
	- Giấy phép do Tỉnh cấp	105	105	210	210				
14	**Thu các khoản huy động đóng góp XD CSHT**	**568**	**568**	**-**	**-**				
II	**Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu**			**-**	**-**				
	TỔNG THU NGÂN SÁCH HUYỆN (1+2+3)	**268.789**	**309.841**	**524.984**	**671.084**				
1	**Thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp**	**50.246**	**51.298**	**93.783**	**239.883**				
2	**Thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh**	**170.829**	**210.829**	**431.201**	**431.201**				
	- Thu bổ sung cân đối	160.000	200.000	430.096	430.096				
	- Thu bổ sung có mục tiêu	10.829	10.829	1.105	1.105				
3	**Thu chuyển nguồn**	**47.714**	**47.714**	**-**	**-**				

PHẦN CHI:

STT	Nội dung	Số thực hiện từ 01/01/2022 đến 22/6/2022	Ước TH từ 01/01/2022 đến 30/6/2022	KH tỉnh giao	KH huyện giao	So sánh số TH/KH tỉnh (%)	So sánh số TH/KH huyện (%)	So sánh số ƯTH/KH tỉnh (%)	So sánh số ƯTH/KH huyện (%)
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	**217.456**	**228.756**	**524.984**	**671.084**	**41,42**	**32,40**	**43,57**	**34,09**
	Trong đó:								
1	Chi đầu tư phát triển	22.011	23.311						
	Trong đó: chi đầu tư XDCB	*18.475*	*19.775*	*75.583*	*221.683*	*24,44*	*8,33*	*26,16*	*8,92*
2	Chi thường xuyên (bao gồm các khoản bổ sung có mục tiêu)	195.445	205.445	449.401	449.401	43,49	43,49	45,72	45,72

BIỂU CHỈ TIÊU SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số: 283 /BC-UBND, ngày 27/6/2022 của UBND huyện Chư Sê)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH tỉnh	KH huyện	Ước thực hiện 6 tháng	So Sánh KH tỉnh (%)	So sánh KH huyện (%)	So sánh cùng kỳ 6 tháng 2021 (%)	Ghi chú
	Tổng DT GT	**Ha**	**36.930,00**	**37.674,54**	**33.963,80**	**91,97**	**90,15**	**96,66**	
	Tổng SLLT	**Tấn**	**38.460,00**	**39.402,98**	**9.177,00**	**23,86**	**23,29**	**100,31**	
I	**Cây lương thực**	**Ha**	**7.060,00**	**7.070,00**	**5.630,00**	**79,75**	**79,63**	**79,69**	
1	Lúa tổng số	Ha	4.380,00	4.390,00	2.950,00	67,35	67,20	67,27	
	NS	Tạ/ha	52,30	52,52	31,11	59,48	59,23	149,11	
	SL	Tấn	22.910,00	23.055,00	9.177,00	40,06	39,80	100,31	
a	Lúa Đông xuân	Ha	1.600,0	1.610,00	1.610,00	100,63	100,00	100,31	
	NS	Tạ/ha	54,0	57,00	57,00	105,56	100,00	100,00	
	SL	Tấn	8.640,0	9.177,00	9.177,00	106,22	100,00	100,31	
b	Lúa nước vụ Mùa	Ha	2.680,0	2.680,00	1.340,00	50,00	50,00	50,00	
	NS	Tạ/ha	51,0	51,00					
	SL	Tấn	13.660,0	13.668,00					
c	Lúa rẫy	Ha	100,0	100,00					
	NS	Tạ/ha	21,0	21,00	21,00	100,00	100,00	100,00	
	SL	Tấn	210,0	210,00	-	-	-	-	
2	Ngô	Ha	2.680,0	2.680,00	2.680,00	100,00	100,00	100,00	
	NS	Tạ/ha	58,0	61,00		-			
	SL	Tấn	15.550,0	16.347,98		-			
a	Vụ Đông Xuân	Ha							
	NS	Tạ/ha							
	SL	Tấn							
b	Vụ Mùa	Ha		2.680,00	2.680,00		3.573,33	100,00	
	NS	Tạ/ha		61,00			-		
	SL	Tấn		16.347,98			-		
	Ngô ĐP	Ha		75,00	75,00		2,88	100,00	
	NS	Tạ/ha		54,05			-		
	SL	Tấn		405,38			-		
	Tr.Ngô lai	Ha		2.605,00	2.605,00		162,81	100,00	
	NS	Tạ/ha		61,20					

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH tỉnh	KH huyện	Ước thực hiện 6 tháng	So Sánh KH tỉnh (%)	So sánh KH huyện (%)	So sánh cùng kỳ 6 tháng 2021 (%)	Ghi chú
	SL	Tấn		15.942,60					
II	**Cây có củ**	**Ha**	**1.600,00**	**1.600,00**	**1.600,00**	**100,00**	**100,00**	**108,62**	
1	Sắn	Ha	900,0	900,00	900,00	100,00	100,00	100,00	
	NS	Tạ/ha	210,0	210,00					
	SL(tươi)	Tấn	18.900,0	18.900,00					
2	Khoai Lang	Ha	700,0	700,00	700,00	100,00	100,00	122,16	
	NS	Tạ/ha	105,0	105,00					
	SL(tươi)	Tấn	7.350,0	7.350,00					
	vụ Đông Xuân	Ha	60,00	60,00	60,00				
	NS	Tạ/ha	160,00	160,00	160,00				
	SL	Tấn	960,00	960,00	960,00				
	Vụ Mùa	Ha		640,00					
	NS	Tạ/ha		99,84					
	SL	Tấn		6.390,00					
III	**Cây thực phẩm**	**Ha**	**1.850,00**	**1.850,00**	**1.376,00**	**74,38**	**74,38**	**117,11**	
1	Đậu các loại	Ha	660,0	660,00	660,00	100,00	100,00	101,54	
	ƯNS	Tạ/ha	11,8	12,00					
	ƯSL	Tấn	780,0	792,00					
2	Rau các loại	Ha	1.190,0	1.190,00	716,00	60,17	60,17	136,38	
	ƯNS	Tạ/ha	99,8	135,00					
	ƯSL	Tấn	11.880,0	16.065,00	6.863,00	57,77	42,72	97,56	
a	Vụ Đông Xuân	Ha	400	400,00	400,00	100,00	100,00	114,29	
	NS	Tạ/ha	99,5	135,00	135,00	135,68	100,00	101,50	
	SL	Tấn	3.980	5.400,00	5.400,00	135,68	100,00	116,00	
b	Vụ Mùa	Ha	790,00	790,00	316,00	40,00	40,00	180,57	
	ƯNS	Tạ/ha		132,00	133,00		100,76	97,79	
	ƯSL	Tấn		10.428,00	1.463,00		14,03	61,47	
IV	**Cây CNNN**	**Ha**	**1.060,00**	**1.160,00**	**1.160,00**	**109,43**	**100,00**	**104,50**	
1	Lạc	Ha	460,0	460,00	460,00	100,00	100,00	100,00	
	NS	Tạ/ha	14,0	14,00					
	SL	Tấn	645,0	644,00					
2	Mía tổng số	Ha	600,0	700,00	700,00	116,67	100,00	107,69	

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH tỉnh	KH huyện	Ước thực hiện 6 tháng	So Sánh KH tỉnh (%)	So sánh KH huyện (%)	So sánh cùng kỳ 6 tháng 2021 (%)	Ghi chú
	TM	Tạ/ha		50	50,00		100,00	20,00	
	Thu hoạch	Tấn	600,0	700,00					
	NS	Tạ/ha	760,0	820,00					
	SL	Tấn	45.600,0	57.400,00					
V	**Cây hàng năm khác**	**Ha**	**550,00**	**550,00**	**125,00**	**22,73**	**22,73**	**50,61**	
	Trong đó: Đ.xuân	ha		350,00	110,65		31,61	221,30	
VI	**Cây CNDN**	**Ha**	**20.260,00**	**20.894,54**	**20.145,54**	**99,44**	**96,42**	**96,52**	
1	Cao su tổng số	Ha	6.240,0	6.924,20	6.599,20	105,76	95,31	95,31	
	Trồng mới	"		325,00			-	-	
	CSKTCB	"		3.423,60	3.423,60		100,00	100,04	
	K.Doanh	"	4.870,0	3.175,60	3.175,60	65,21	100,00	101,72	
	ƯNS	Tạ	15,3	15,30	8,00	52,29	52,29	114,29	
	ƯSL (mủ khô)	Tấn	7.450,0	4.858,67	2.540,48	34,10	52,29	116,26	
	- Cao su tiểu điền	Ha		200,60	200,60		100,00	66,47	
	- Cao su quốc doanh	Ha		6.723,60	6.723,60		100,00	101,53	
2	Cà phê tổng số	Ha	10.600,0	11.486,34	11.142,34	105,12	97,01	97,01	
	Trồng mới (tổng)	"		344,00					
	- Trong đó tái canh	"		271,10					
	CSKTCB	"		1.489,04	1.489,04	15,83	100,00	141,46	
	K.Doanh	"	9.405,0	9.653,30	9.653,30	31.240,45	100,00	96,56	
	NS	Tạ	30,9	32,00					
	SL (cà phê nhân)	Tấn	29.095,0	30.890,56					
3	Điều tổng số	Ha	145,0	150,00	150,00	103,45	100,00	75,00	
	Trồng mới (tổng)	"		0,00	0,00				
	CSKTCB	"		50,00	50,00		100,00	131,58	
	K.Doanh	"	100,0	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00	
	NS	Tạ	11,0	11,00					
	SL	Tấn	110,0	110,00					
4	Cây tiêu	Ha	3.275,0	2.328,00	2.248,00	68,64	96,56	100,00	
	Trồng mới	Ha		80,00					
	CSKTCB	"		120,00	120,00		100,00	48,39	
	K.Doanh	"	3.250,0	2.128,00	2.128,00	65,48	100,00	111,41	
	NS	Tạ	39,6	47,00	47,00	118,69	100,00	100,00	

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH tỉnh	KH huyện	Ước thực hiện 6 tháng	So Sánh KH tỉnh (%)	So sánh KH huyện (%)	So sánh cùng kỳ 6 tháng 2021 (%)	Ghi chú
	SL	Tấn	12.885,0	10.001,60	10.001,60	77,62	100,00	111,41	
5	Cây ca cao	Ha		6,00	6,00		100,00	48,78	
VII	**Cây ăn quả, cây dược liệu, cây lâu năm khác,…**	**Ha**	**4.550,00**	**4.550,00**	**3.927,26**	**86,31**	**86,31**	**122,88**	
	Trong đó: TM			632,00					
VIII	**Chăn nuôi**								
1	**Đàn gia súc**	**Con**	**92.955,00**	**104.855,00**	**102.840,00**	**110,63**	**98,08**	**118,08**	
	- Đàn trâu tổng số	Con	530,00	530,00	520,00	98,11	98,11	100,00	
	- Đàn bò tổng số	Con	32.400,00	32.400,00	31.520,00	97,28	97,28	112,57	
	Sản phẩm thịt trâu, bò	Tấn	10.000,00	7.456,95	6.852,70		91,90	95,41	
	- Đàn heo	Con	60.025,00	60.025,00	58.900,00	98,13	98,13	120,20	
	Sản phẩm thịt heo	Tấn	14.210,00	12.965,40	5.654,40	39,79	43,61	96,16	
	- Đàn dê	Con		11.900,00	11.900,00		100,00	124,27	
2	**Đàn gia cầm**	**Con**		**408.000,00**	**408.000,00**		**100,00**	**122,60**	
IX	**Thủy sản**								
1	Tổng diện tích	Ha	115,0	3.760,00	3.760,00	3.269,57	100,00	100,00	
	DT nuôi trồng	Ha	40,0	28,00	28,00	70,00	100,00	100,00	
2	Tổng sản lượng	Tấn	124,0	1.380,00	588,00	474,19	42,61	109,62	
	SL nuôi trồng	Tấn	103,0	300,00	141,00	136,89	47,00	134,29	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ SÊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /NQ-HĐND	*Chư Sê, ngày tháng 7 năm 2022*

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Về tình hình thực hiện các nhiệm vụ 6 tháng đầu năm và chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2022

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ NĂM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Trên cơ sở xem xét các Báo cáo, Tờ trình của Thường trực HĐND huyện, UBND huyện, Thông báo của UBMTTQVN huyện, Báo cáo của Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Cơ quan Thi hành án Dân sự huyện; Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành nội dung Báo cáo số ...../BC-HĐND ngày ../6/2022 của Thường trực HĐND huyện về tình hình hoạt động của Thường trực HĐND huyện 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2022; Báo cáo số ...../BC-UBND ngày ../6/2022 của UBND huyện về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội, an ninh – quốc phòng 6 tháng đầu năm 2022 và chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2022.

I. Về tình hình thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2022

Trong 6 tháng năm 2022, nền kinh tế trên địa tỉnh nói chung và huyện Chư Sê nói riêng đang dần phục hồi trở lại sau đại dịch Covid-19. Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn huyện ước đạt 6.513,32 tỷ đồng *(theo giá so sánh 2010)* đạt 109,53% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, Ngành nông lâm nghiệp đạt 1.973,09 tỷ đồng, đạt 107,43 % so với cùng kỳ năm trước; Ngành công nghiệp xây dựng là 2.397 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước bằng 109,45%, ngành thương mại dịch vụ đạt 2.143,23 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm trước bằng 111,63 %. Cơ cấu kinh tế của ngành nông nghiệp chiếm tỷ trọng 30,73%, ngành công nghiệp xây dựng chiếm 37,11%, ngành dịch vụ chiếm 32,17%. Hiện nay nhu cầu phát triển của ngành công nghiệp, thương mại và dịch vụ có tốc độ tăng cao.

- Tổng diện tích gieo trồng trên địa bàn huyện đến nay là **33.963,8** ha đạt 91,97% KH tỉnh và 90,15% KH huyện và 93,47% NQ HĐND huyện. Tổng sản lượng lương thực ước đạt 9.177 tấn, đạt 23,86% KH tỉnh và 23,29% KH huyện và 23,44% NQ HĐND huyện.

- Tổng thu NSNN trên địa bàn ước thực hiện đến ngày 22/6/2022 là 57,69 tỷ đồng, đạt 55,84% KH tỉnh và 23,13% KH huyện, đạt 105% so với cùng kỳ năm trước. Thu ngân sách huyện trên địa bàn kể cả thu từ ngân sách cấp trên là 268,78 tỷ đồng. Trong đó thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp đạt 50,24 tỷ đồng; Thu ngân sách cấp tỉnh đạt 170,829 tỷ đồng; Thu chuyển nguồn ngân sách năm 2021 chuyển sang đất 47,714 tỷ đồng.

- Chi ngân sách huyện ước thực hiện đến ngày 22/6/2021 là 217,45 tỷ đồng đạt 41,42% kế hoạch tỉnh và 32,4% kế hoạch của huyện; đạt 93,92% so với cùng kỳ năm trước *(218,6 tỷ đồng)*.

- Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới được triển khai đồng bộ, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện năm 2021, kế hoạch thực hiện xây dựng huyện đạt chuẩn NTM theo lộ trình đã đề ra. Thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG huyện giai đoạn 2021-2025. Đẩy nhanh tiến độ triển khai và giải pháp thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM trên địa bàn xã Ia Ko đến cuối năm 2022 đảm bảo đạt chuẩn nông thôn mới. Hoàn thiện hồ sơ, tổ chức thẩm định xã HBông đạt chuẩn Nông thôn mới năm 2021 theo quy định.

- Lĩnh vực Văn hoá - Xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn được tăng cường, kiểm soát tốt; tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao huyện Chư Sê năm 2022; kịp thời tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị vào các ngày lễ lớn của đất nước; Công tác dạy và học được đảm bảo, làm tốt công tác duy trì sĩ số học sinh. Tập trung thực hiện tốt các chính sách đảm bảo an sinh xã hội, giải quyết kịp thời chế độ cho các đối tượng chính sách, công tác giảm nghèo được chú trọng.

- Công tác quốc phòng - an ninh được giữ vững, duy trì nghiêm túc chế độ trực sẵn sàng chiến đấu từ huyện đến cơ sở, trực chỉ huy, trực ban đảm bảo theo kế hoạch; Chỉ đạo công tác gọi công dân nhập ngũ năm 2022 đủ chỉ tiêu 222 công dân, đạt tỷ lệ 100%.

- Hoạt động của HĐND và UBND các cấp tiếp tục được cải tiến, đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả; Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND, UBND với Ủy ban MTTQVN huyện.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được vẫn còn một số mặt tồn tại, cần khắc phục đó là:

- Công tác phối hợp với các phòng, ban, ngành của huyện trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao chưa cao.

- Công tác tiêm phòng Vacxin Covid-19 mặc dù được quan tâm chỉ đạo quyết liệt nhưng tỷ lệ tiêm vacxin vẫn đạt kết quả thấp, đặc biệt là lứa tuổi từ 5-11, mũi 1: 8.512 mũi, chiếm 47,82%, mũi 2: 7 mũi, chiếm 0,04%.

- Công tác quản lý đô thị chưa nghiêm, việc nhân dân tụ họp chợ trên đường, vỉa hè vẫn chưa được giải quyết dứt điểm. Một số kiến nghị của công dân liên quan đến công tác bồi thường, GPMB chưa được giải quyết triệt để, còn khiếu nại, kiến nghị kéo dài.

- Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản chưa tốt. Tình trạng khai thác tài nguyên khoáng sản trái phép trên địa bàn huyện còn xảy ra. Phát hiện và xử lý 01 tổ chức và 04 cá nhân vi phạm.

- Tình hình tội phạm hình sự gia tăng, trong đó nổi lên một số tội phạm, nhất là tội phạm liên quan đến người dân tộc thiểu số tăng về số vụ và đối tượng. Tai nạn giao thông tăng 2/3 chỉ số *(tăng về số vụ và số người bị thương)* so với với cùng kỳ năm 2021.

II. Về nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2022

Hội đồng nhân dân huyện thống nhất với các nhiệm vụ chủ yếu thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2022 mà UBND huyện đã đề ra tại Báo cáo số ...../BC-UBND ngày ../6/2022 và yêu cầu UBND huyện tăng cường chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã nỗ lực thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch năm 2022 đã được HĐND huyện khóa X, kỳ họp thứ Tư thông qua, cụ thể trong 6 tháng cuối năm 2022 cần thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai đồng bộ các giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế và thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ nêu tại Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của HĐND huyện Chư Sê khóa X về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2021 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, an ninh – quốc phòng năm 2022.

2. Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác chuyển đổi cây trồng, vật nuôi trên địa bàn huyện đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

3. Thực hiện tốt công tác chính sách đối với người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội, làm tốt công tác an sinh xã hội; các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án giải quyết việc làm, giảm nghèo; thực hiện đầy đủ chế độ đối với gia đình chính sách, người có công, đồng bào dân tộc thiểu số, các đối tượng xã hội. Tập trung các nguồn lực đầu tư giảm nghèo bền vững, phấn đấu đến cuối năm 2022 mức giảm tỷ lệ hộ nghèo đạt 02%.

4. Tập trung mọi nguồn lực đầu tư để thực hiện tốt Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới theo kế hoạch. Huy động vốn của nhân dân và các tổ chức kinh tế trong và ngoài huyện để triển khai xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, mở rộng nâng cấp mạng lưới điện nhằm phục vụ sản xuất và sinh hoạt của người dân.

5. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác đền bù, giải phóng mặt bằng để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, chỉnh trang đô thị, tăng cường kiểm tra, giám sát tiến độ, chất lượng các công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện. Giải quyết kịp, dứt điểm các kiến nghị của công dân liên quan đến công tác bồi thường, GPMB để thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn huyện.

6. Tiếp tục triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án về giáo dục – đào tạo đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thực hiện công tác tuyển sinh năm học 2022-2023, tổ chức các hoạt động hè cho học sinh. Tiếp tục thực hiện tốt

công tác duy trì sỹ số học sinh trong năm học mới. Tập trung các nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

7. Tăng cường chỉ đạo công tác thu ngân sách, khai thác hiệu quả các nguồn thu; thực hiện các biện pháp thu nợ đọng thuế. Điều hành chi ngân sách đúng luật định, đảm bảo nhiệm vụ chi hoạt động cả hệ thống chính trị từ huyện đến xã; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát hàng hóa, chống gian lận thương mại, trốn thuế, tiết kiệm chi ngân sách.

8. Đẩy mạnh công tác Cải cách hành chính gắn với phòng, chống tham nhũng, lãng phí trên địa bàn huyện; duy trì và thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo và các vấn đề bức xúc trong nhân dân; Quan tâm giải quyết, đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, kịp thời giải quyết ngay tại cơ sở, không để phát sinh điểm nóng.

9. Tiếp tục triển khai mạnh mẽ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, đặc biệt là công tác tiêm phòng Văcxin phòng chống dịch Covid-19. Thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo hiểm y tế, thanh tra, kiểm tra hoạt động của các đơn vị y tế, các cơ sở hành nghề y – dược tư nhân, các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm trên địa bàn huyện.

10. Tăng cường công tác nắm chắc tình hình các làng trọng điểm, các đối tượng hoạt động trong tổ chức phản động FULRO, "TLĐG". Làm tốt công tác quản lý an ninh tôn giáo, an ninh kinh tế, an ninh chính trị nội bộ đảm bảo ổn định. Thường xuyên tuần tra, kiểm soát xử lý các trường hợp vi phạm giao thông trên địa bàn, phấn đấu giảm tình hình vi phạm giao thông trên cả 3 tiêu chí.

Điều 2. Giao Uỷ ban nhân dân huyện tiếp thu những ý kiến, kiến nghị của các Ban Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến tham gia của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại Kỳ họp thứ Tư – HĐND huyện khóa X và kết quả thực hiện Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của HĐND huyện để bổ sung, hoàn chỉnh báo cáo; tổ chức chỉ đạo, triển khai thực hiện với sự nỗ lực, quyết tâm cao nhất nhằm đảm bảo hoàn thành thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, an ninh – quốc phòng năm 2022 đã được HĐND huyện Khoá X, Kỳ họp thứ Tư đã thông qua.

Giao Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND, các vị đại biểu HĐND huyện tăng cường giám sát, đôn đốc Uỷ ban nhân dân các cấp, các ngành chức năng thực hiện Nghị quyết này và kịp thời giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri, kiến nghị của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và Ủy ban MTTQVN huyện.

Trong điều kiện vẫn còn nhiều khó khăn hiện nay, để đảm bảo hoàn thành đạt, vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch của năm 2022. Các nhiệm vụ của 6 tháng cuối năm vẫn còn khá nặng nề; Hội đồng nhân dân huyện kêu gọi cán bộ, công chức, viên chức, lao động, lực lượng vũ trang, các doanh nghiệp, các tầng lớp

nhân dân trong huyện phát huy truyền thống đoàn kết, tự lực tự cường, không ngừng đổi mới và sáng tạo, vượt qua khó khăn, thi đua lập thành tích trong lao động sản xuất, học tập và công tác, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch năm 2022.

Nghị quyết này đã được HĐND huyện Chư Sê Khoá X – Kỳ họp thứ Năm, thông qua ngày 01 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:
- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, các Phó CT. UBND huyện;
- BTT. UBMTTQ huyện;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng HĐND; VP. UBND tỉnh;
- Các Phòng, Ban thuộc huyện;
- HĐND&UBND các xã, thị trấn;
- Các vị đại biểu HĐND huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- Cổng thông tin Điện tử huyện;
- Lưu: VT, HĐ.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Hà